

Số: 192/QCPH-UBND-UBMTTQVN

Ninh Bình, ngày 29 tháng 11 năm 2021



## QUY CHẾ

**Phối hợp công tác giữa Ủy ban nhân dân tỉnh  
với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, nhiệm kỳ 2021-2026**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2019;*

*Căn cứ Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015;*

*Căn cứ Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khóa IX;*

*Căn cứ Nghị quyết liên tịch số 403/2017/NQLT-UBTVQH14-CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 15/6/2017 giữa Ủy ban Thường vụ Quốc hội-Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam.*

Để tăng cường mối quan hệ phối hợp công tác giữa Ủy ban nhân dân tỉnh (sau đây gọi tắt là UBND tỉnh) với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh (sau đây gọi tắt là UBMTTQVN tỉnh) nhằm thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi bên theo quy định của pháp luật, UBND tỉnh và UBMTTQVN tỉnh Ninh Bình thống nhất ban hành Quy chế phối hợp công tác nhiệm kỳ 2021-2026 như sau:

### Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

#### **Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh**

Quy chế này quy định về mối quan hệ phối hợp công tác giữa UBND tỉnh và UBMTTQVN tỉnh trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi bên theo quy định tại Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày năm 2019 và Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015.

#### **Điều 2. Nguyên tắc phối hợp công tác**

UBND tỉnh và UBMTTQVN tỉnh phối hợp công tác theo nguyên tắc đoàn kết, thống nhất, dân chủ, bình đẳng, tôn trọng lẫn nhau trên cơ sở cùng thực hiện có hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh quốc phòng, ổn định chính trị, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân; thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XXII.

## **Chương II**

### **NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

#### **Điều 3. Về phối hợp tập hợp, xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân**

1. UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành cấp tỉnh phối hợp và tạo điều kiện để UBMTTQVN tỉnh tổ chức vận động, tập hợp nhân sỹ, trí thức, cá nhân tiêu biểu trong các dân tộc, tôn giáo, chuyên gia trên các lĩnh vực tham gia các hoạt động của Mặt trận; tuyên truyền, vận động các tầng lớp Nhân dân trong và ngoài tỉnh, người Việt Nam định cư ở nước ngoài hiến công, hiến kế xây dựng, phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh.

2. UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh có trách nhiệm tham gia các hoạt động của UBMTTQVN tỉnh trong việc tập hợp, xây dựng và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân khi UBMTTQVN tỉnh đề xuất.

3. Hằng năm, đại diện lãnh đạo UBND tỉnh tham dự Ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc (18/11) do UBMTTQVN tỉnh tổ chức.

#### **Điều 4. Về phối hợp tuyên truyền, vận động Nhân dân**

1. UBND tỉnh thường xuyên phối hợp với UBMTTQVN tỉnh xây dựng chương trình, kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, vận động Nhân dân thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tăng cường vận động, tập hợp và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân; xây dựng hệ thống Mặt trận Tổ quốc các cấp trong tỉnh vững mạnh; thực hiện dân chủ ở cơ sở; xây dựng đời sống văn hóa; giải quyết các vấn đề xã hội; xây dựng nền quốc phòng toàn dân, giữ vững an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội.

2. UBND tỉnh phối hợp, tạo điều kiện để UBMTTQVN tỉnh tổ chức các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động; UBMTTQVN tỉnh trao đổi và đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh phối hợp tổ chức.

Đối với các phong trào thi đua trong tỉnh, UBND tỉnh thống nhất với UBMTTQVN tỉnh về mục tiêu, nội dung phong trào thi đua để UBMTTQVN tỉnh phối hợp triển khai thực hiện. UBND tỉnh khen thưởng cho các tập thể, cá nhân trong hệ thống MTTQ các cấp có thành tích xuất sắc tham gia các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước.

Đối với các cuộc vận động do Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam phát động, trọng tâm là cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, phong trào thi đua “Đoàn kết sáng tạo, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, hội nhập quốc tế” và các nhiệm vụ đặc thù của Mặt trận phát sinh đột xuất thì UBMTTQVN tỉnh thông báo với UBND tỉnh trước khi tiến hành triển khai.

#### **Điều 5. Về phối hợp xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật**

1. Khi xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội có liên quan đến quyền và trách nhiệm của MTTQ Việt Nam, chế độ, chính sách, quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân ở địa phương thì UBND

tỉnh chỉ đạo các sở, ngành được giao chủ trì, soạn thảo gửi văn bản dự thảo đề UBMTTQVN tỉnh tham gia góp ý (hoặc phản biện).

2. UBMTTQVN tỉnh tham gia góp ý (hoặc phản biện) vào dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội của UBND tỉnh có liên quan đến quyền và trách nhiệm của MTTQ Việt Nam, chế độ, chính sách, quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân trong tỉnh.

### **Điều 6. Về phối hợp thực hiện công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu HĐND các cấp**

1. UBND tỉnh và UBMTTQVN tỉnh phối hợp chặt chẽ trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp theo quy định của pháp luật.

2. UBMTTQVN tỉnh chủ trì, phối hợp với UBND tỉnh tổ chức hiệp thương, lựa chọn, giới thiệu những người ra ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND tỉnh; hướng dẫn tổ chức hội nghị lấy ý kiến cử tri nơi công tác, nơi cư trú đối với những người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND tỉnh; tổ chức cho người ứng cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND tỉnh thực hiện quyền vận động bầu cử; giám sát và giải quyết những vấn đề phát sinh theo chức năng của Mặt trận, đảm bảo thực hiện tốt công tác bầu cử theo quy định của pháp luật.

### **Điều 7. Về các hoạt động giám sát và phản biện xã hội**

1. UBND tỉnh phối hợp và tạo điều kiện để UBMTTQVN tỉnh tham gia xây dựng và củng cố chính quyền Nhân dân; thực hiện giám sát, phản biện xã hội đối với các hoạt động của các cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý theo Nghị quyết liên tịch số 403/2017/NQLT-UBTVQH14-CP-ĐCTUBTWMTTQVN ngày 15/6/2017 giữa Ủy ban Thường vụ Quốc hội-Chính phủ và Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam, Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội, quy định về việc MTTQVN, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, Quy định 124-QĐ/TW, ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng "Về giám sát của MTTQ Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên"; phản biện xã hội đối với các văn bản dự thảo của UBND tỉnh được quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

2. Trong quá trình tham gia giám sát của MTTQ, nếu phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật của cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh thì UBMTTQVN tỉnh kiến nghị bằng văn bản đề UBND tỉnh xem xét và giải quyết theo luật định.

3. Khi UBMTTQVN tổ chức phản biện xã hội, UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan liên quan có trách nhiệm phối hợp với UBMTTQVN tỉnh trong quá trình tổ chức thực hiện.

## **Điều 8. Về trả lời phản ánh, kiến nghị của Nhân dân**

1. Trong quá trình thực hiện quyền và trách nhiệm của mình, UBMTTQVN tỉnh phản ánh ý kiến, kiến nghị của Nhân dân (nếu có) liên quan đến thẩm quyền của UBND tỉnh tại các phiên họp của UBND tỉnh có đại diện Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh tham dự hoặc bằng văn bản.

Khi nhận được kiến nghị, phản ánh của UBMTTQVN tỉnh, UBND tỉnh trả lời trực tiếp tại phiên họp. Trong trường hợp cần nghiên cứu thêm thì trả lời bằng văn bản trong thời hạn chậm nhất là 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được kiến nghị.

2. Định kỳ hằng quý, UBND tỉnh thông báo kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo của công dân, đặc biệt trường hợp công dân đã bị từ chối tiếp cho UBMTTQVN tỉnh biết. Khi UBMTTQVN tỉnh tiếp nhận đơn khiếu nại, tố cáo của công dân về những nội dung không thuộc thẩm quyền giải quyết của UBMTTQVN tỉnh thì UBMTTQVN tỉnh trao đổi với UBND tỉnh trước khi có văn bản gửi đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo luật định.

UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành khi nhận được đơn khiếu nại, tố cáo của công dân do Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh chuyển đến, nếu thuộc thẩm quyền giải quyết thì phải có trách nhiệm xem xét trả lời theo thẩm quyền và trả lời bằng văn bản đến Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh. Thời hạn trả lời thực hiện theo quy định của pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo.

3. UBMTTQVN tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn UBMTTQVN các cấp tổng hợp các ý kiến, kiến nghị chính đáng của Nhân dân đảm bảo khách quan, trung thực; xem xét, giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri và Nhân dân theo thẩm quyền; phối hợp với UBND tỉnh tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri để thông báo tại các kỳ họp HĐND tỉnh.

4. UBND tỉnh nghiên cứu, xem xét giải quyết những kiến nghị của Nhân dân được UBMTTQVN tỉnh phản ánh về việc sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc đình chỉ thi hành các văn bản quy phạm pháp luật của UBND tỉnh ban hành không còn phù hợp và trả lời cho Nhân dân rõ thông qua UBMTTQVN tỉnh.

## **Điều 9. Về việc tham gia các kỳ họp, phiên họp và trao đổi thông tin**

1. UBND tỉnh và UBMTTQVN tỉnh duy trì chế độ thông báo, trao đổi giữa hai bên về chương trình công tác hằng quý, 6 tháng, năm, tạo điều kiện thuận lợi để công tác Mặt trận tham gia xây dựng chính quyền đạt hiệu quả. Định kỳ 6 tháng, UBND tỉnh thông báo kết quả công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân đến UBMTTQVN tỉnh. Những ý kiến, kiến nghị của cử tri đã được UBND tỉnh giải quyết và trả lời thì UBND tỉnh thông báo cho UBMTTQVN tỉnh để thông báo cho cử tri biết, đồng thời giám sát việc giải quyết các ý kiến, kiến nghị đó.

2. UBND tỉnh mời đại diện Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh tham dự các phiên họp khi có nội dung bàn về các vấn đề có liên quan đến quyền, trách nhiệm của MTTQ và các tổ chức thành viên; UBMTTQVN tỉnh có trách nhiệm thông báo công tác Mặt trận tham gia xây dựng chính quyền, phản ánh các ý kiến, kiến nghị của cử tri với UBND tỉnh.

3. Tại hội nghị thường kỳ của UBMTTQVN tỉnh, mời lãnh đạo UBND tỉnh dự hội nghị và thông báo tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng, 01 năm của tỉnh; đóng góp ý kiến vào nội dung, kết quả hoạt động, chương trình công tác của UBMTTQVN tỉnh. UBMTTQVN tỉnh có trách nhiệm thông báo nội dung kỳ họp, thời gian họp và gửi báo cáo trước ít nhất 05 ngày làm việc để UBND tỉnh nghiên cứu, chuẩn bị ý kiến tham gia.

4. UBND tỉnh và UBMTTQVN tỉnh tổ chức làm việc định kỳ hằng năm hoặc khi cần thiết theo yêu cầu của một bên để trao đổi về những vấn đề liên quan cần giải quyết. Nội dung, chương trình, thời gian do hai bên thỏa thuận và thực hiện theo Quy chế phối hợp công tác.

#### **Điều 10. Về hoạt động đối ngoại nhân dân**

1. Khi UBND tỉnh đón tiếp các đoàn đại biểu lãnh đạo Đảng, Nhà nước, các bộ, ngành trung ương, các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương hoặc các đoàn khách quốc tế về thăm, làm việc với UBND tỉnh, tùy theo nội dung, thành phần thăm và làm việc thì UBND tỉnh mời đại diện Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh tham dự.

2. Khi UBMTTQVN tỉnh có chương trình hoạt động đối ngoại nhân dân:

- Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh phối hợp UBMTTQVN tỉnh xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động và tạo điều kiện để UBMTTQVN tỉnh triển khai kế hoạch.

- UBMTTQVN tỉnh thông báo với UBND tỉnh về kết quả các hội nghị đón tiếp, làm việc với thân nhân Việt kiều người Ninh Bình và Hội đồng hương Ninh Bình tại các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

#### **Điều 11. Về điều kiện đảm bảo kinh phí hoạt động của Mặt trận Tổ quốc**

UBND tỉnh đảm bảo kinh phí, cơ sở vật chất, điều kiện làm việc theo quy định của pháp luật và khả năng ngân sách của tỉnh để UBMTTQVN tỉnh thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo Luật MTTQVN và Điều lệ MTTQVN hiện hành; phối hợp tạo điều kiện và hỗ trợ kinh phí để UBMTTQVN tỉnh triển khai các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động do Ủy ban Trung ương MTTQVN, tỉnh phát động và các nhiệm vụ đặc thù của Mặt trận phát sinh đột xuất, như công tác dân tộc, tôn giáo, thân nhân Việt kiều người Ninh Bình, Hội đồng hương Ninh Bình tại các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, công tác tiếp nhận cứu trợ...; đồng thời chỉ đạo UBND cấp dưới tạo điều kiện, phối hợp để UBMTTQVN cùng cấp triển khai thực hiện nhiệm vụ.

### **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 12. Hiệu lực thi hành**

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quy chế số 35/QC-UBND-UBMTTQVN ngày 04 tháng 4 năm 2018 về phối hợp công tác giữa UBND tỉnh với UBMTTQVN tỉnh, giai đoạn 2018-2021.

### **Điều 13. Trách nhiệm thi hành**

1. UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy chế này.

2. Giao Chánh Văn phòng UBND tỉnh và Chánh Văn phòng UBMTTQVN tỉnh chịu trách nhiệm theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo Lãnh đạo UBND tỉnh và Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh.

3. Kết thúc nhiệm kỳ, UBND tỉnh và Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh đánh giá kết quả việc tổ chức thực hiện Quy chế phối hợp; thống nhất khen thưởng cho các tập thể, cá nhân trong việc phối hợp thực hiện Quy chế này.

### **Điều 14. Sửa đổi, bổ sung quy chế**

Trong quá trình triển khai thực hiện, hằng năm, Chủ tịch UBND tỉnh và Chủ tịch UBMTTQVN tỉnh chỉ đạo tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm thực hiện hoặc xem xét, sửa đổi, bổ sung Quy chế khi cần thiết./.

**TM. UBMTTQVN TỈNH NINH BÌNH  
CHỦ TỊCH**



**Đỗ Việt Anh**

**TM. UBND TỈNH NINH BÌNH  
CHỦ TỊCH**



**Phạm Quang Ngọc**

#### ***Nơi nhận:***

- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu VT: UBND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh, VP6.  
NP\_VP6\_QCPH